TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **15**/2018/QĐST-VDS	*Bình Chánh, ngày 24 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, TP. HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Lại Huỳnh Tú**

Thư ký phiên họp: Ông **Huỳnh Văn Lưới**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên họp: Bà **Phan Mỹ Dung -** Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2018 , tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 157/2018/TLST-VDS ngày 27 tháng 3 năm 2018 về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 15/2018/QĐST-VDS ngày 10 tháng 10 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông **Trần Công A**, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện D, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Trần Công A yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971; Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Ấp B, xã C, huyện D, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] **Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:** Ông Trần Công A yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971 mất tích. Ngày 06/3/2018, Công an xã C, huyện D, Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ

Ấp B, xã C, huyện D, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không thực tế cư trú tại địa chỉ trên từ ngày 14/4/2008 đến nay. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì yêu cầu của ông Trần Công A thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Tại bản tự khai ngày 16/4/2018 và tại phiên họp ông Trần Công A trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị T là vợ chồng hợp pháp, có đăng ký kết hôn vào ngày 12/4/1995 tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện F, tỉnh Quảng Ngãi. Từ ngày 23/6/2006 thì ông và bà T chuyển đến sinh sống tại địa chỉ Ấp B, xã C, huyện D, Thành phố Hồ Chí Minh. Từ ngày 14/4/2008, bà T bỏ nhà đi cho đến nay không thông báo cho gia đình; hiện nay ông và gia đình không biết bà T đang ở đâu và cũng không có tin tức gì về bà T.

[3] Ngày 02/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 01/2018/QĐST-VDS thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971. Thông báo về việc tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã được đăng công khai trên báo Lao Động trong 03 (ba) số liên tiếp là số 102/2018 ngày 07/5/2018; số 103/2018 ngày 08/5/2018 và số 104/2018 ngày 09/5/2018 (Báo Lao Động).

[4] Theo hợp đồng thông tin số 105/TTHCM-HĐTT ngày 02/5/2018 thì thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã được phát 03 (ba) ngày liên tiếp 07/6/2018, 08/6/2018 và 09/6/2018 trên Đài Tiếng nói Việt Nam. Đồng thời thông báo trên cũng đã được đăng công khai trên cổng thông tin chính thức của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện các biện pháp tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú theo Điều 385 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, tuy nhiên quá 04 (bốn) tháng kể từ ngày thông báo tìm kiếm bà Nguyễn Thị T được đăng, phát lần đầu tiên nhưng bà T không trở về, không có tin tức xác thực bà T còn sống hay đã chết.

[6] Theo quy định tại Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì: *"Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích. Thời hạn 02 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó; nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng; nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng".* Từ những phân tích, nhận định nêu trên, đối chiếu với các quy định pháp luật có liên quan nhận thấy yêu cầu của ông Trần Công A yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971 mất tích là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

[7] Trong quá trình Tòa án giải quyết yêu cầu của ông Trần Công A thì ông A, các con của bà T và ông A là bà Trần Nguyễn Quỳnh N và Trần Nguyễn Anh M không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người vắng mặt nơi cứ trú nên Tòa án không xem xét.

[8] Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến về việc giải quyết yêu cầu của ông Trần Công A như sau: Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp thì có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Trần Công A nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận yêu cầu của ông Trần Công A, tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971 mất tích.

[9] Về lệ phí: Ông Trần Công A chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về dân sự theo quy định tại Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149; Điều 371, Điều 372, Điều 385 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971; Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Ấp B, xã C, huyện D, Thành phố Hồ Chí Minh. mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trần Công A chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về dân sự được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà ông Trần Công A đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2017/0031605 ngày 19/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Trần Công A có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKS H.Bình Chánh; (2)
- Đương sự; (1)
- CCTHADS H.Bình Chánh; (1)
- Lưu: HS, VT; (3)

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký và đóng dấu)

Lại Huỳnh Tú